

Số: 351/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội và  
Quyết định số 630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn  
tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Công văn số 2916/BCA-C07 ngày 23/8/2021 của Bộ Công an về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy; Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**Phần I  
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

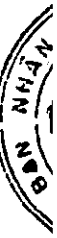
**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÀ NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TỚI CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ (tính từ 15/8/2020 đến 14/8/2021)**

**1. Đánh giá khái quát tình hình phát triển kinh tế, xã hội**

- Kiên Giang là một tỉnh nằm phía Tây Nam của Tổ quốc có diện tích tự nhiên 6.348,8km<sup>2</sup>; dân số khoảng 1,8 triệu người. Gồm có 15 đơn vị hành chính cấp huyện (12 huyện và 03 thành phố: thành phố Rạch Giá, Phú Quốc thuộc đô thị loại 2 và thành phố Hà Tiên thuộc đô thị loại 3); 144 đơn vị hành chính cấp xã (116 xã, 18 phường, 10 thị trấn).

- Kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển và có tốc độ tăng trưởng khá; tập trung vào các lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và vận tải, trong quá trình đô thị hóa nhất là tại thành phố Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc và các huyện Kiên Lương, Châu Thành... đã hình thành khu công nghiệp, khu dân cư có nguy cơ cháy nổ cao, khu đô thị mới, khu du lịch - nghỉ dưỡng, thương mại dịch vụ trong đó có nhiều cơ sở trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, nhà cao tầng... có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH), tình hình sử dụng nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh ngày càng nhiều, việc sử dụng điện, hóa chất, xăng dầu, khí đốt và các nguyên vật liệu dễ cháy khác để phục vụ sản xuất kinh doanh ngày càng tăng, vì vậy mức độ nguy hiểm cháy, nổ đối với các cơ sở, nhà dân... có chiều hướng gia tăng; mặt khác, do thời tiết khắc nghiệt, hanh khô, hạn hán kéo dài và tình trạng đốt đồng, đốt khai thác khoáng sản, đốt ong lấy mật rất dễ gây ra cháy rừng, trọng điểm là hệ sinh thái rừng tràm, rừng tiếp giáp đất nông nghiệp, vườn rẫy.

**2. Tổng số các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, cơ sở nguy hiểm về cháy, nổ**



Chỉ đạo Công an tỉnh thường xuyên thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản, trong đó chú trọng công tác điều tra cơ bản; qua rà soát, thống kê hiện nay trên địa bàn tỉnh có số lượng cơ sở cụ thể như sau:

- Tổng số cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC thuộc Phụ lục I Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 11.848 cơ sở .
- Tổng số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ thuộc Phụ lục II, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 1.427 cơ sở.
- Tổng số cơ sở do cơ quan Công an quản lý thuộc Phụ lục III, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 4.674 cơ sở (trong đó có 1.427 cơ sở thuộc Phụ lục II).
- Tổng số cơ sở do UBND cấp xã quản lý thuộc Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP: 7.174 cơ sở (do Công an cấp huyện bàn giao).
- So với năm 2020, tăng 7.147 cơ sở (các cơ sở này do UBND cấp xã quản lý thuộc Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).

## II. TÌNH HÌNH CHÁY, NỔ VÀ CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ (thời gian báo cáo tính từ 15/8/2020 đến 14/8/2021)

### 1. Tình hình cháy, nổ

- Tổng số vụ cháy, nổ: 16 vụ cháy, 02 vụ nổ, làm chết 01 người, bị thương 07 người, thiệt hại về tài sản ước tính thành tiền khoảng 14.130,5 triệu đồng (trong đó có 02 vụ chưa có số liệu thống kê thiệt hại).

- So sánh với cùng kỳ năm 2020: Cháy giảm 13 vụ (16/29 vụ), nổ tăng 01 vụ (02/01 vụ), chết giảm 01 người (01/02 người), bị thương giảm 10 người (07/17 người), thiệt hại về tài sản giảm 7.332,5 triệu đồng (14.130,5 triệu đồng/21.463 triệu đồng).

- Phân tích tình hình cháy:

+ Nguyên nhân: do sự cố điện 08 vụ (chiếm 50%), do trong quá trình bơm dầu đường ống bị tuột ra khỏi két chứa và xịt vào ống xả máy tàu gây cháy 01 vụ (chiếm 6,25%); do xảy ra quá trình vi sinh vật hoạt động lên men tạo nấm mốc, tỏa nhiệt, tích tụ nhiệt gây cháy 01 vụ (chiếm 6,25%); do mưa nhiều gây ẩm làm cho cám, gạo sinh ra khí gặp tia lửa điện từ tủ điều khiển hệ thống điện gây cháy 01 vụ (chiếm 6,25%); do người dân vào rừng săn bắt động vật rừng dùng lửa bắt cần gây cháy 01 vụ (chiếm 6,25%) và 04 vụ không rõ nguyên nhân (chiếm 25%).

+ Địa bàn xảy ra cháy: thành thị 07 vụ (chiếm 43,75%), nông thôn 09 vụ (chiếm 56,25%).

+ Thành phần kinh tế: kinh tế tư nhân 09 vụ (chiếm 56,25%), kinh tế nhà nước 02 vụ (chiếm 12,5%) và nhà dân 05 vụ (chiếm 31,25%).

+ Loại hình cơ sở: 05 vụ cháy tàu đánh bắt hải sản (chiếm 31,25%), 05 vụ cháy nhà ở đơn lẻ (chiếm 31,25%), 01 vụ cháy rừng (chiếm 6,25%), 01 vụ cháy phòng khám bệnh nhân (chiếm 6,25%), 01 vụ cháy nhà máy xay xát lúa, gạo (chiếm 6,25%), 01 vụ cháy cửa hàng tạp hóa (chiếm 6,25%), 01 vụ cháy cơ sở mộc gia công đồ gỗ (chiếm 6,25%), 01 vụ cháy nhà chứa rác phế thải thuộc Nhà máy xử lý rác Rạch Giá (chiếm 6,25%).

15/8/2020  
 14/8/2021

## 2. Đánh giá tình hình cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng

Trong số 16 vụ cháy xảy ra, có 02 vụ cháy lớn nhưng không có vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng (*chiếm tỷ lệ 0% so với tổng số vụ cháy*).

## 3. Nhận xét, đánh giá

Trong thời gian qua, tình hình cháy trên địa bàn tỉnh giảm cả 03 tiêu chí về số vụ, thiệt hại về người và tài sản so với cùng kỳ năm 2020; loại hình cháy chủ yếu là tàu đánh bắt thủy sản (05 vụ, chiếm 31,25%), nhà ở gia đình (05 vụ, chiếm 31,25%); nguyên nhân cháy chủ yếu do sự cố điện (08 vụ, chiếm tỷ lệ 50%).

## 4. Công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH)

- Xảy ra 05 vụ tai nạn và 01 vụ sự cố, làm chết 05 người, bị thương 15 người, thiệt hại về tài sản ước tính thành tiền trên 2.000 triệu đồng, nguyên nhân 02 vụ do tai nạn giao thông thủy, 03 vụ đuối nước, 01 vụ do lốc xoáy.

- Tổng số vụ tham gia cứu nạn, cứu hộ: lực lượng Công an tỉnh phối hợp với các cấp, các ngành có liên quan tổ chức cứu nạn, cứu hộ 06/06 vụ xảy ra (chiếm tỷ lệ 100%).

- Phân tích tình hình vụ CNCH:

+ Vào lúc 04 giờ 37 phút ngày 15/9/2020 xảy ra va chạm giữa ghe máy tam bản và xà lan đang hoạt động trên sông, tại tổ 2, ấp An Ninh, xã Bình An, huyện Châu Thành. Va chạm làm ông Dư Văn Hải (người điều khiển ghe), sinh năm 1979 thường trú ấp An Thành, xã Bình An, huyện Châu Thành ngã xuống sông và chết đuối.

+ Vào lúc 09 giờ 40 phút ngày 15/10/2020 xảy ra vụ tai nạn đuối nước tại ấp Đông Thành, xã Đông Thái, huyện An Biên, nạn nhân là bà Ngô Thị Mến, sinh năm 1969 thường trú cùng địa chỉ trên.

+ Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 19/11/2020 xảy ra vụ tai nạn đuối nước tại tổ 6, ấp Thạnh Yên, xã Thạnh Lộc, huyện Châu Thành, nạn nhân là ông Danh Nel, sinh năm 1961 thường trú cùng địa chỉ trên bị chết đuối.

+ Vào lúc 10 giờ 20 phút ngày 08/12/2020 xảy ra vụ tai nạn đuối nước trên sông Xáng Thị tại khu phố 6, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, nạn nhân là cháu Nguyễn Chí Thiện, sinh năm 2017.

+ Vào lúc 09 giờ 15 phút ngày 30/01/2021 tại tuyến Kênh Rạch Giá - Hà Tiên, ấp Suối 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, xảy ra vụ tai nạn giao thông đường thủy làm ông Phan Thanh Tùng, sinh năm 1968, thường trú ấp Kiên Bình, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất rơi xuống sông tử vong.

+ Vào lúc 09 giờ ngày 22/7/2021 tại các ấp Hòa Phú, Chín Ghì thuộc xã Ngọc Hòa và ấp Hòa An thuộc xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xảy ra mưa lớn kèm theo lốc xoáy, làm bị thương 15 người, sập hoàn toàn 26 căn nhà, tốc mái 38 căn nhà, thiệt hại 4,23 ha cây ăn trái và 1,3 ha hoa màu, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 2.000 triệu đồng.

- Nhận xét, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cứu nạn, cứu hộ: khi nhận được tin báo của quần chúng Nhân dân, Công an tỉnh đã kịp thời triển khai lực lượng, phương tiện đến ngay hiện trường để tổ chức cứu nạn, cứu hộ, kết quả

đã tìm được 05 thi thể nạn nhân, bàn giao cho cơ quan chức năng xử lý, đồng thời phối hợp với các ngành chức năng khắc phục hậu quả do sự cố, tai nạn gây ra.

## **Phần II**

### **KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 99/2019/QH14**

#### **I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**

- Công tác chỉ đạo: thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy, UBND tỉnh Kiên Giang đã ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 19/8/2020 về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy để chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. UBND tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch đề ra.

Thực hiện Công văn số 2867/VPCP-NC ngày 30/4/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc tăng cường công tác PCCC và CNCH, UBND tỉnh ban hành Công văn số 827/UBND-KT ngày 16/6/2021 để chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về PCCC và CNCH, trong đó yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện tăng cường giám sát, kiểm tra việc thi hành chính sách, pháp luật về PCCC và CNCH, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác PCCC.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Hoàn thiện chính sách pháp luật về PCCC và CNCH**

- Việc thực hiện Kết luận số 02-KL/TW của Ban Bí thư: thực hiện Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 23/8/2021 của Tỉnh ủy Kiên Giang về việc thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC, UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh tham mưu xây dựng kế hoạch để triển khai đến các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện, hiện nay đang hoàn chỉnh sửa, dự kiến ban hành trong tháng 9/2021.

- Báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý đối với các cơ sở trên địa bàn quản lý không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC năm 2001 có hiệu lực thi hành: Chỉ đạo Công an tỉnh tiến hành rà soát, thống kê các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy (nay là Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ), kết quả trên địa bàn tỉnh không có cơ sở không đảm bảo yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy được đưa vào sử dụng trước

khi Luật Phòng cháy và chữa cháy có hiệu lực, vì vậy UBND tỉnh không đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết.

- Rà soát lập quy hoạch di dời các kho chứa, công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, các cơ sở sản xuất, kinh doanh loại hàng, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ đang tồn tại trong khu dân cư, nơi tập trung đông người bảo đảm khoảng cách an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC: Chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành liên quan thường xuyên rà soát các loại hình cơ sở nêu trên để lập quy hoạch di dời nhằm đảm bảo an toàn PCCC, kết quả hiện nay trên địa bàn tỉnh không có kho chứa, công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, các cơ sở sản xuất, kinh doanh loại hàng, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ đang tồn tại trong khu dân cư, nơi tập trung đông người.

- Rà soát các cơ sở, công trình, phương tiện giao thông có tính chất đặc thù của địa phương để xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương về bảo đảm an toàn PCCC đối với các loại hình, đối tượng đặc thù nhưng chưa có tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo đảm an toàn PCCC: qua rà soát, trên địa bàn tỉnh có nhiều tàu đánh bắt thủy sản nhưng chưa có quy chuẩn, tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn PCCC, hiện nay UBND tỉnh đang chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh ban hành quy định về an toàn PCCC cho tàu đánh bắt thủy sản trong thời gian tới.

## **2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật về PCCC và CNCH**

Chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC đến các tầng lớp Nhân dân, trong đó có đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp, phương pháp tuyên truyền nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức pháp luật, kiến thức, kỹ năng về PCCC, kỹ năng thoát nạn, sử dụng các phương tiện, thiết bị chữa cháy ban đầu... Từ ngày 15/8/2020 đến 14/8/2021, đã xây dựng 17 phim phóng sự phát trên sóng truyền hình; phát 25.759 lượt tin, bài có nội dung về PCCC và CNCH trên đài truyền thanh và hệ thống loa phát thanh nội bộ tại các chợ, trung tâm thương mại, siêu thị với thời lượng 3-5 phút/tin (tổng thời lượng 2.189 giờ 15 phút); vận động 974 chủ doanh nghiệp thường xuyên treo băng rôn, khẩu hiệu tại cơ sở; phát 26 tờ rơi, đưa 26 tin về hoạt động PCCC trên Trang thông tin điện tử Công an tỉnh; tổ chức 3.751 cuộc tuyên truyền miệng có 22.599 người tham dự, lắng nghe; tuyên truyền lưu động bằng xe ô tô, mô tô được 378 với thời gian 905 giờ; tổ chức Lễ phát động, diễu hành, cổ động trên một số tuyến đường của địa phương trong “Ngày toàn dân phòng cháy và chữa cháy” năm 2020, có 119 xe ô tô, chữa cháy, xe tuyên truyền cổ động, 665 xe mô tô và 3.046 người tham gia, vì vậy đã tạo cho không khí “Ngày toàn dân phòng cháy và chữa cháy” sôi nổi, thiết thực và phù hợp với điều kiện của địa phương; tổ chức 61 cuộc đối thoại “Công an xã lắng nghe ý kiến nhân dân” với nội dung phát động phong trào toàn dân tích cực tham gia phong trào PCCC và CNCH, có 1.166

người tham dự. Duy trì chuyên mục PCCC và CNCH trong Chương trình “Vi an ninh Tổ quốc” trên sóng truyền hình.

### **3. Tập trung xây dựng phong trào toàn dân tham gia công tác PCCC và CNCH**

- Luôn xác định rõ cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ huy, hiệp đồng, bảo đảm thống nhất, chặt chẽ khi xử lý các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn, nhất là các vụ việc phải huy động lực lượng, phương tiện tham gia; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 08/7/2021 về việc huy động lực lượng, phương tiện và tài sản để xử lý các tình huống cháy, sự cố, tai nạn có quy mô lớn, diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh và Công văn số 1111/UBND-KT ngày 26/7/2021 về việc phòng thủ dân sự về ứng phó thảm họa cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư để chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp thực hiện, nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCCC và CNCH.

- Chỉ đạo các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố tập trung xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH sâu rộng với phương châm “04 tại chỗ”, nòng cốt là lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng PCCC chuyên ngành, đến nay đã củng cố, kiện toàn được 8.049 đội PCCC cơ sở, với 19.973 đội viên; 02 đội PCCC chuyên ngành, với 97 đội viên; 948 đội dân phòng, với 9.864 đội viên. Tham mưu, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 235/2019/NQ-HĐND ngày 26/7/2019 về quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Chỉ đạo Công an tỉnh tiến hành rà soát nhân sự để kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC và CNCH tỉnh, kết quả đã ban hành Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC và CNCH tỉnh Kiên Giang để chỉ đạo thực hiện các hoạt động PCCC và CNCH trong thời gian tới. Ngoài ra hiện nay có 15/15 huyện, thành phố và 144/144 xã, phường, thị trấn đều có thành lập Ban Chỉ đạo hoặc Ban Chỉ huy PCCC và CNCH.

### **4. Xây dựng chiến lược, kế hoạch, phương án PCCC**

- Thực hiện Quyết định số 2231/QĐ-TTg ngày 28/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với các sở, ngành có liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hiện tại đang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tiến hành xem xét để tích hợp nhiệm vụ Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy vào nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ đạo Công an tỉnh chủ động phối hợp với các ngành chức năng, UBND cấp huyện chọn vị trí đất xây dựng trụ sở, doanh trại cho các đơn vị Cảnh sát PCCC theo hướng ưu tiên vị trí, địa điểm phù hợp với yêu cầu của công tác PCCC và CNCH. Kết quả đã bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở Đội Chữa

cháy và CNCH khu vực phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá và đang tiến hành bồi thường mặt bằng để lấy đất xây dựng trụ sở Đội Chữa cháy và CNCH khu vực Tây sông Hậu tại huyện Giồng Riềng.

### **5. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về PCCC**

- Chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện nghiêm túc chế độ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật, kiên quyết xử lý trường hợp vi phạm, đồng thời có biện pháp đôn đốc, yêu cầu khắc phục sơ hở, thiếu sót về PCCC và an toàn trong sử dụng điện. Kết quả từ ngày 15/8/2020 đến 14/8/2021, Công an tỉnh đã thành lập 02 Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC tại UBND thành phố Phú Quốc, 03 doanh nghiệp đang hoạt động tại địa bàn thành phố Phú Quốc và thanh tra một số mặt công tác của lực lượng Cảnh sát giao thông, trong đó có thực hiện nhiệm vụ PCCC; tổ chức kiểm tra đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; tổ chức kiểm tra an toàn PCCC và CNCH được 2.748 lượt cơ sở, 126 lượt phương tiện vận chuyển hành khách và vận chuyển hàng hóa có nguy hiểm về cháy nổ, 1.732 nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, 23 điểm tiêm vắc xin ngừa Covid-19, 09 khu cách ly tập trung và 01 khu điều trị bệnh nhân Covid-19, 1.457 điểm bầu cử, 11 khu rừng có nguy cơ cháy cao, qua đó đã phát hiện và yêu cầu người đứng đầu cơ sở, người có trách nhiệm, chủ rừng, chủ phương tiện khắc phục 193 sơ hở, thiếu sót về PCCC nhằm ngăn chặn khả năng phát sinh cháy nổ; đồng thời xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC 06 trường hợp bằng tổng số tiền 13.000.000 đồng.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản có nội dung chỉ đạo thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp huyện phải thường xuyên tự kiểm tra an toàn PCCC trong phạm vi quản lý của mình.

- Việc chỉ đạo kiểm soát, giám sát hoạt động đầu tư, thi công các công trình xây dựng và chỉ đạo tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác thẩm định, nghiệm thu công trình xây dựng, cấp phép xây dựng, cấp phép hoạt động gắn với công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC ngày càng chặt chẽ hơn, hầu hết các công trình đều được thẩm duyệt thiết kế về PCCC trước khi cấp phép xây dựng. Từ ngày 15/8/2020 đến 14/8/2021, Công an tỉnh đã thẩm duyệt thiết kế về PCCC 446 dự án, công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC, trong đó cấp 312 giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC, ra 45 văn bản chấp thuận địa điểm xây dựng về PCCC và 89 văn bản góp ý kiến về PCCC đối với thiết kế quy hoạch 1/500 và thiết kế cơ sở; đồng thời tiến hành nghiệm thu 207 công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC. Tuy nhiên thông qua công tác kiểm tra an toàn PCCC, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã phát hiện còn 09 công trình được thẩm duyệt thiết kế về PCCC nhưng chưa được nghiệm thu đã đưa

vào sử dụng, Cảnh sát PCCC và CNCH đã hướng dẫn chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu về PCCC theo quy định.

- Chỉ đạo Công an tỉnh hướng dẫn việc tổ chức bàn giao các cơ sở thuộc Phụ lục IV Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ cho UBND cấp xã quản lý, đến nay 15/15 Công an cấp huyện đã hoàn thành bàn giao tổng số 7.174 cơ sở cho UBND cấp xã theo quy định.

#### **6. Nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, CNCH của lực lượng PCCC và CNCH**

Chỉ đạo Công an tỉnh tăng cường phối hợp với các cấp, các ngành không ngừng nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC và thường xuyên đảm bảo lực lượng, phương tiện thường trực để kịp thời chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có cháy, nổ, sự cố, tai nạn xảy ra, kết quả đã tổ chức cứu chữa 16/16 vụ cháy và cứu nạn, cứu hộ 06/06 vụ sự cố, tai nạn đạt hiệu quả cao, không để cháy lan, cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng; tăng cường khảo sát, xây dựng phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có huy động nhiều lực lượng, phương tiện, kết quả đã xây dựng 03 phương án chữa cháy kết hợp cứu nạn, cứu hộ gửi về Cục Cảnh sát PCCC và CNCH thẩm định để trình Bộ Công an phê duyệt, đồng thời UBND tỉnh đã phê duyệt 01 phương án chữa cháy rừng và đang xem xét phê duyệt 01 phương án cứu nạn, cứu hộ do Công an tỉnh xây dựng. Mặt khác chỉ đạo lực lượng PCCC tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật, kết quả lực lượng Công an phối hợp với nhiều lực lượng khác thực tập 20 phương án chữa cháy kết hợp CNCH có nhiều lực lượng tham gia đạt kết quả tốt.

#### **7. Bảo đảm ngân sách nhà nước cho hoạt động PCCC**

Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu, đề xuất, đầu tư ngân sách để xây dựng cơ sở, vật chất, trang bị phương tiện và các điều kiện bảo đảm hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC và duy trì hoạt động thường xuyên công tác PCCC cho các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức theo dự toán hàng năm, đầu tư, mua sắm thiết bị bảo hộ, phương tiện chữa cháy cho lực lượng PCCC tại chỗ theo quy định của Luật PCCC để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay và từng bước hiện đại, phân đầu đến năm 2025 bảo đảm đủ phương tiện cho lực lượng PCCC tại chỗ hoạt động hiệu quả, chất lượng. Từ ngày 15/8/2020 đến 14/8/2021, UBND tỉnh đã thống nhất đầu tư kinh phí với tổng số tiền 31.792.725.000 đồng, trong đó 30.500.000.000 đồng cho dự án xây dựng 02 trụ sở làm việc của Đội chữa cháy và CNCH khu vực U Minh Thượng, Đội chữa cháy và CNCH khu vực phường Vĩnh Quang; 800.000.000 đồng để mua sắm thiết bị, phương tiện cấp bách phục vụ phòng cháy và chữa cháy rừng, mua sắm tài sản phục vụ công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2021; 492.725.000 đồng mua sắm vật tư phương tiện, dụng cụ và bồi dưỡng cho đội tuyển tập luyện tham dự vòng chung kết hội thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại Đà Nẵng; tập huấn nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tổ chức chung kết Hội thao kỹ



thuật chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2020 cho lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, dân phòng; tập huấn, kiểm tra nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH (so với năm 2020, kinh phí đầu tư cho lực lượng Cảnh sát PCCC tăng 9.020.602.390 đồng).

### **8. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa đầu tư cho hoạt động PCCC tại địa phương**

Thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách xã hội hóa việc đầu tư, tham gia xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật về PCCC và CNCH; đẩy mạnh xã hội hóa trong nghiên cứu, chuyên gia công nghệ, sản xuất phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH; thực hiện tốt cơ chế khuyến khích xã hội hóa đầu tư cho hoạt động PCCC và thực hiện nghiêm túc về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc...

### **9. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và trao đổi thông tin chia sẻ kinh nghiệm, tranh thủ công nghệ hiện đại và nâng cao trình độ chuyên môn về PCCC và CNCH cho lực lượng PCCC**

Chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh hợp tác quốc tế, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ hiện đại và hợp tác đào tạo trong lĩnh vực PCCC và CNCH để nâng cao năng lực cho lực lượng PCCC.

## **III. HẠN CHẾ, THIẾU SÓT, KHÓ KHĂN, BẤT CẬP VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, thiếu sót và khó khăn, bất cập**

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội, Quyết định số 630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tuy nhiên vẫn còn một số nhiệm vụ thực hiện chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Chưa hoàn thiện tài liệu, giáo trình, bài giảng bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH để lồng ghép vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa và hoạt động trải nghiệm trong cơ sở giáo dục phù hợp với từng cấp bậc học theo quy định của Luật PCCC.

- Công tác xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH từng bước được tăng cường hơn. Tuy nhiên các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác PCCC và CNCH còn thiếu quy chế phối hợp để thực hiện; việc vận động, khuyến khích người dân tình nguyện tham gia công tác PCCC và CNCH chưa thật sự mạnh mẽ; xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến theo hướng tự phòng, tự quản về PCCC có lúc chưa kịp thời; xây dựng và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng có lúc còn mang tính hình thức. Chưa tổ chức triển khai thực hiện “Thí điểm giao một số nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy cho lực lượng bảo vệ dân phố, lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm

TỈNH

an ninh, trật tự ở cơ sở”.

- Các cơ quan chức năng chưa kịp thời đăng tải, công khai các dự án, công trình vi phạm quy định về PCCC trên Cổng thông tin điện tử và phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để các cơ quan, tổ chức và người dân cùng tham gia giám sát.

- Phối hợp với Bộ Công an trong việc phê duyệt phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có huy động nhiều lực lượng, phương tiện và thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cấp tỉnh có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia thực hiện còn chậm.

- Đầu tư, mua sắm thiết bị bảo hộ, phương tiện chữa cháy cho lực lượng PCCC tại chỗ theo quy định của Luật PCCC có mặt còn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong tình hình hiện nay.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa đầu tư cho hoạt động PCCC tại địa phương còn chậm; việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tranh thủ công nghệ hiện đại và nâng cao trình độ chuyên môn về PCCC và CNCH cho lực lượng PCCC tại chỗ còn nhiều hạn chế.

**\* Khó khăn:**

- Hiện nay UBND cấp xã được giao nhiệm vụ quản lý cơ sở theo quy định tại Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ, vì vậy đang gặp khó khăn trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PCCC và CNCH, do cán bộ thực hiện nhiệm vụ chưa được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ nên trình độ, năng lực về công tác PCCC và CNCH còn hạn chế.

- Kinh phí đầu tư cho hoạt động PCCC và CNCH còn ít, nên gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC, nhất là trong việc đầu tư kinh phí để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; trang bị phương tiện PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng theo quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

**2. Nguyên nhân**

a) Nguyên nhân khách quan: do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra hết sức phức tạp, ảnh hưởng đến việc triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ PCCC và CNCH trong thời gian qua.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, UBND tỉnh về công tác PCCC và CNCH có lúc thiếu kịp thời, chưa thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH của cấp dưới.

- Một số cán bộ, công chức, viên chức được giao thực hiện chức năng quản lý của nhà nước về công tác PCCC từng lúc, từng nơi chưa nêu cao vai trò, trách nhiệm, nghiên cứu chưa sâu các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC...

### **Phần III**

#### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

##### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PCCC VÀ CNCH TRONG THỜI GIAN TỚI**

Trong 05 năm tới, kinh tế của tỉnh tiếp tục phát triển dẫn đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ được thành lập có xu hướng tăng cả về số lượng cũng như quy mô, hình thành nhiều cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC như nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non; cơ sở phòng, chống dịch bệnh; gara để xe ô tô, bãi trông giữ xe, bãi chứa nguyên, nhiên vật liệu; cơ sở công nghiệp; kho hàng hóa, vật tư cháy được; nhà cao tầng, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ; khu phức hợp... nhất là tại thành phố Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc và các huyện Kiên Lương, Châu Thành, Hòn Đất, vì vậy nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ, sự cố, tai nạn là rất lớn; bên cạnh đó, điều kiện thời tiết khắc nghiệt, hanh khô, hạn hán kéo dài dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng ở nhiều địa phương, trọng điểm là hệ sinh thái rừng tràm, rừng tiếp giáp đất nông nghiệp, vườn rẫy; mặt khác mưa lũ được dự báo trong những năm tiếp theo có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường sẽ ảnh hưởng, tác động rất lớn tới tình hình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ CNCH.

##### **II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư Khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy và chữa cháy; tiếp tục thực hiện Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật PCCC”, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an, Tỉnh ủy về công tác PCCC và CNCH.

2. Chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện có hiệu quả các hoạt động hưởng ứng “Ngày toàn dân phòng cháy và chữa cháy”; tổ chức hội nghị tổng kết công tác PCCC và CNCH, bảo vệ rừng, kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác PCCC và CNCH phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung xây dựng, phát triển phong trào toàn dân PCCC và CNCH sâu rộng, trong đó chú trọng xây dựng, củng cố và bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, chuyên ngành, dân phòng và quan tâm đầu tư kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách và trang bị phương tiện, dụng cụ PCCC và CNCH cho lực lượng này nhằm phát huy hiệu quả hoạt động.

4. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về PCCC và CNCH bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú đến các tầng lớp



xã hội, nhất là tại các khu dân cư, nhà liên kế, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh, chợ, trung tâm thương mại, nơi tập trung đông người... để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân đối với công tác PCCC và CNCH. Xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo đảm an toàn PCCC theo hướng tự nguyện, tự phòng, tự quản tại các địa bàn dân cư, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đồng thời phê phán công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về PCCC.

5. Chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện tốt công tác nắm, phân tích, đánh giá đúng tình hình cháy, nổ để có các biện pháp phòng ngừa hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC đối với các dự án, công trình; tăng cường thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC đối với các khu dân cư, chợ, trung tâm thương mại, nhà cao tầng, cơ sở sản xuất, kho hàng hóa, khu công nghiệp, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn PCCC... Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về PCCC theo quy định của pháp luật.

6. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực PCCC và CNCH, đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCCC và CNCH, tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, tranh thủ công nghệ hiện đại và nâng cao trình độ chuyên môn về PCCC và CNCH cho lực lượng PCCC tại chỗ. Tăng cường tổ chức tập huấn, diễn tập, thực tập các phương án, tình huống xử lý sự cố cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ có huy động nhiều lực lượng tham gia.

7. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH chính quy, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại. Bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở, doanh trại các Đội Cảnh sát PCCC và CNCH. Đồng thời hỗ trợ kinh phí mua sắm, trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa, hiện đại hóa phương tiện PCCC và CNCH, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật cho lực lượng Cảnh sát PCCC từ nguồn ngân sách địa phương.

#### **Phần IV** **KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ PCCC và CNCH trong thời gian tới, UBND tỉnh Kiên Giang đề xuất Bộ Công an các nội dung sau:

1. Sớm tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cứu nạn, cứu hộ.

2. Tăng cường đầu tư kinh phí để xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH ngày càng chính quy, chuyên nghiệp và từng bước hiện đại để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; trước mắt trang bị phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho Công an cấp huyện, cấp xã như: xe chữa cháy, xe cứu nạn, cứu hộ, ca nô chữa cháy, máy bơm chữa cháy, thiết bị bảo hộ cá nhân...



3. Phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn PCCC đối với tàu đánh bắt thủy sản, tàu dịch vụ hậu cần nghề cá để thực hiện, nhằm hạn chế thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra đối với các loại tàu này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/2019/QH14 của Quốc hội và Quyết định số 630/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang. *Thư*

**Nơi nhận:**

- Bộ Công an;
- Cục CSPCCC&CNCH;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TP;
- LĐVP, Phòng: KT, NC, TH;
- Lưu: VT, tvhung.



**Nguyễn Thanh Nhàn**



**PHỤ LỤC**  
**Thống kê số liệu về công tác PCCC và CNCH**  
*(Kèm theo Báo cáo số 35A/BC-UBND ngày 28/9/2021 của UBND Kiên Giang)*

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Số liệu cháy, nổ, CNCH</b>			
<i>1.1</i>	<i>Số liệu cháy</i>			
1.1.1	Tổng số vụ	Vụ	16	
1.1.2	Người chết	Người	0	
1.1.3	Người bị thương	Người	01	
1.1.4	Tài sản thiệt hại	Triệu đồng	13.830,5	02 vụ chưa có số liệu thống kê
1.1.5	Diện tích rừng bị cháy	Ha	112	
<i>1.2</i>	<i>Số liệu nổ</i>			
1.2.1	Tổng số vụ	Vụ	02	
1.2.2	Người chết	Người	01	
1.2.3	Người bị thương	Người	06	
1.2.4	Tài sản thiệt hại	Triệu đồng	300	
<i>1.3</i>	<i>Số liệu cứu nạn, cứu hộ</i>			
1.3.1	Tổng số tin báo CNCH	Vụ	06	
1.3.2	Số người cứu được	Người	0	
1.3.3	Số người bị thương	Người	15	
1.3.4	Thi thể tìm thấy	Người	05	
1.3.5	Tài sản thiệt hại	Triệu đồng	2.000	
<b>2</b>	<b>Công tác tuyên truyền</b>			
2.1	Số lớp tuyên truyền về PCCC và CNCH	Lớp	0	
2.2	Số người tham gia lớp tuyên truyền	Người	0	
2.3	Số lượng tin, bài tuyên truyền về PCCC và CNCH cung cấp cho cơ quan báo chí	Tin, bài	0	
2.4	Số tin bài gửi đăng trên Công thông tin điện tử CA tỉnh, TP/ Trang TTĐT PCCC/ Fanpage CA tỉnh, TP	Tin, bài	26	
2.5	Số lượng tài liệu tuyên truyền về PCCC và CNCH biên soạn phát trên loa phát thanh	Tài liệu	0	
2.6	Tổng số tờ rơi tài liệu tuyên truyền cấp phát	Tờ rơi	13	
2.7	Phối hợp xây dựng phóng sự	Phóng sự	17	
2.8	Số lượng pano, khẩu hiệu, khuyến cáo được phát hành	Pano, khẩu hiệu, khuyến cáo	974	
<b>3</b>	<b>Công tác xây dựng phong trào toàn dân PCCC</b>			
<i>3.1</i>	<i>Mô hình điểm về PCCC</i>			



STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
3.1.1	Tổng số <sup>1</sup>	Mô hình	01	
3.1.2	Số mô hình điểm được thành lập mới <sup>2</sup>	Mô hình	01	
3.2	<i>Diễn hình tiên tiến về PCCC</i>			
3.2.1	Tổng số <sup>3</sup>	Mô hình	109	
3.2.2	Số mô hình điểm được thành lập mới <sup>4</sup>	Mô hình	109	
3.3	<i>Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC</i>			
3.3.1	Tổ chức	Tổ chức	38	(16 Bằng khen, 22 Giấy khen)
3.3.2	Cá nhân	Người	127	(24 Bằng khen, 103 Giấy khen)
3.4	<i>Về lực lượng dân phòng</i>			
3.4.1	Số đội dân phòng phải thành lập	Đội	951	
3.4.2	Số đội đã thành lập được	Đội	948	
3.4.3	Số lượng thành viên	Đội viên	9.864	
3.5	<i>Về lực lượng PCCC cơ sở</i>			
3.5.1	Số đội PCCC cơ sở phải thành lập	Đội	11.848	
3.5.2	Số đội đã thành lập được	Đội	8.049	
3.5.3	Số lượng thành viên	Đội viên	19.973	
3.6	<i>Về lực lượng PCCC chuyên ngành</i>			
3.6.1	Số đội PCCC chuyên ngành phải thành lập	Đội	3	
3.6.2	Số đội đã thành lập được	Đội	2	
3.6.3	Số lượng thành viên	Đội viên	97	
3.7	<i>Huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH</i>			
3.7.1	Số lớp huấn luyện nghiệp vụ về PCCC và CNCH	Lớp	37	
3.7.2	Số người tham gia lớp huấn luyện	Người	3.749	
4	<b>Công tác thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC</b>			
4.1	Số dự án, công trình đã thẩm duyệt	Công trình	446	
4.2	Số dự án, công trình đã nghiệm thu	Công trình	207	
4.3	Số công trình chưa thẩm duyệt, nghiệm thu đã đưa vào sử dụng	Công trình	09	Chưa nghiệm thu đã đưa vào sử dụng
5	<b>Công tác thanh tra, kiểm tra PCCC</b>			
5.1	Số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC (cơ sở thuộc Phụ lục 1 NĐ136)	Cơ sở	11.848	

<sup>1</sup> Tổng số mô hình điểm về PCCC trên địa bàn.

<sup>2</sup> Số mô hình điểm được thành lập mới trong năm.

<sup>3</sup> Tổng số diễn hình tiên tiến về PCCC trên địa bàn.

<sup>4</sup> Số diễn hình tiên tiến được thành lập mới trong năm.

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
5.2	Số cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ (cơ sở thuộc Phụ lục 2 NĐ136)	Cơ sở	1.427	
5.3	Số cơ sở do cơ quan Công an quản lý (cơ sở thuộc Phụ lục 3 NĐ 136)	Cơ sở	4.674	
5.4	Số cơ sở do UBND cấp xã quản lý (cơ sở thuộc Phụ lục 4 NĐ 136)	Cơ sở	7.147	
5.5	Số khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao	Khu dân cư	164	
5.6	Số đoàn kiểm tra liên ngành	Đoàn	0	
5.7	Số lượt kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở	Lượt	2.748	
5.8	Số biên bản kiểm tra được lập	Biên bản	2.748	
5.9	Số tồn tại, bất cập phát hiện được	Tồn tại	193	
5.10	Số công văn kiến nghị	Công văn	0	
5.11	Số lượt cơ sở bị tạm đình chỉ hoạt động	Lượt	0	
5.12	Số lượt cơ sở bị đình chỉ hoạt động	Lượt	0	
5.13	Số cơ sở đã mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc	Cơ sở	1.427	
<b>6</b>	<b>Công tác điều tra - xử lý</b>			
6.1	<i>Điều tra nguyên nhân vụ cháy</i>			
6.1.1	Số vụ điều tra làm rõ nguyên nhân	Vụ	12	
6.1.2	Số vụ chưa rõ nguyên nhân	Vụ	04	
6.1.3	Số vụ khởi tố vụ án	Vụ	0	
6.1.4	Số bị can	Người	0	
6.2	<i>Xử phạt vi phạm hành chính về PCCC</i>			
6.2.1	Số biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC	Biên bản	06	
6.2.2	Số quyết định xử phạt vi phạm trong lĩnh vực PCCC được lập	Quyết định	06	
6.2.3	Số tiền xử phạt vi phạm hành chính về PCCC	Triệu đồng	13	
<b>7</b>	<b>Công tác chữa cháy</b>			
7.1	<i>Tham gia chữa cháy</i>			
7.1.1	Số lượt tin báo cháy đã nhận	Lượt	35	
7.1.2	Số lượt tin báo cháy giả	Lượt	0	
7.1.3	Số vụ cháy trực tiếp cứu chữa	Vụ	11	
7.1.4	Số vụ cháy do lực lượng tại chỗ tự dập tắt	Vụ	24	
7.1.5	Số vụ huy động lực lượng quân đội tham gia chữa cháy	Vụ	0	
7.1.6	Số vụ huy động lực lượng dân phòng, PCCC cơ sở, chuyên ngành tham gia chữa cháy	Vụ	0	
7.1.7	Số lượt phương tiện chữa cháy cơ giới của Công an các loại được điều động đi chữa cháy	Lượt	25	
7.1.8	Số lượt tàu (xuồng, cano) chữa cháy của Công an được điều động đi chữa cháy	Lượt	1	
7.1.9	Số lượt CBCS được điều động trực tiếp đi chữa cháy	Lượt	159	



STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
7.1.10	Số lượt phương tiện chữa cháy cơ giới của lực lượng PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành được huy động để chữa cháy	Lượt	0	
7.1.11	Số lượt người thuộc lực lượng PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành được huy động để chữa cháy	Lượt	0	
7.1.12	Số CBCS Cảnh sát PCCC bị hy sinh khi chữa cháy	Người	0	
7.1.13	Số CBCS Cảnh sát PCCC bị thương khi chữa cháy	Người	0	
7.1.14	Số người bị hy sinh khi được huy động để chữa cháy	Người	0	
7.1.15	Số người bị thương khi được huy động để chữa cháy	Người	0	
7.1.16	Số người cứu được từ các vụ cháy	Người	0	
7.1.17	Ước tính tài sản cứu được từ các vụ cháy	Triệu đồng	1.750	
7.1.18	Số vụ cháy được tổ chức họp rút kinh nghiệm	Vụ	06	
7.2.	<i>Công tác xây dựng, phê duyệt, thực tập phương án chữa cháy</i>			
7.2.1	Số PACC của Cơ quan công an đã được phê duyệt	Phương án	586	
7.2.2	Số PACC của Cơ quan Công an đã được thực tập	Phương án	20	
7.2.3	Số PACC của cơ sở đã được xây dựng và phê duyệt (cơ sở thuộc phụ lục III NĐ136)	Phương án	0	
7.2.4	Số PACC của cơ sở đã được thực tập	Phương án	426	
7.2.5	Số PACC có huy động nhiều lực lượng, phương tiện và tài sản của địa phương tham gia do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt	Phương án	01	
7.2.6	Số lượt thực tập PACC có huy động nhiều lực lượng, phương tiện và tài sản của địa phương tham gia	Lượt	20	
<b>8</b>	<b>Công tác CNCH</b>			
8.1	<i>Tham gia CNCH</i>			
8.1.2	Số vụ CNCH lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH trực tiếp tìm kiếm, CNCH	Vụ	5	
8.1.2	Số vụ do người dân, lực lượng tại chỗ tìm thấy hoặc CNCH được	Vụ	0	
8.1.3	Số phương tiện trực tiếp điều động tham gia CNCH	Phương tiện	5	
8.1.4	Số CBCS được điều động tham gia CNCH	CBCS	44	
8.2	<i>Xây dựng phương án CNCH</i>			
8.2.1	Số phương án CNCH phối hợp nhiều lực lượng, phương tiện tham gia	Phương án	0	
8.2.2	Số phương án CNCH được xây dựng	Phương án	60	
8.2.3	Số phương án CNCH hướng dẫn cơ sở xây dựng	Phương án	0	
8.3	<i>Thực tập phương án CNCH</i>			
8.3.1	Số phương án CNCH hướng dẫn và phối hợp thực tập	Phương án	01	
8.3.2	Số phương án CNCH phối hợp nhiều lực lượng tổ chức thực tập	Phương án	20	
<b>9</b>	<b>Công tác kiểm định phương tiện PCCC</b>			

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
9.1	Số lượng hồ sơ cấp giấy kiểm định phương tiện PCCC đã giải quyết	Hồ sơ	0	
<b>10</b>	<b>Công tác xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC</b>			
10.1	<i>Tổ chức</i>			
10.1.1	Số Đội nghiệp vụ thuộc Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Đội	08	
10.1.2	Số Đội CS chữa cháy và CNCH thuộc Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH	Đội	05	
10.1.3	Số Đội CS PCCC thuộc Công an cấp quận, huyện	Đội	02	
10.1.4	Số Tổ Cảnh sát PCCC và CNCH thuộc Đội Cảnh sát QLHC về TTXH thuộc Công an cấp quận huyện	Tổ	0	(Chưa thành lập)
10.2	<i>Quân số</i>			
10.2.1	Quân số của PC07			
10.2.1.1	Biên chế chính thức <sup>5</sup>	Người	83	
10.2.1.2	Công nhân công an	Người	07	Lao động hợp đồng
10.2.1.3	Chiến sĩ nghĩa vụ	Người	58	
10.2.1.4	Số lượng cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn PCCC	Người	25	
10.2.1.5	Số lượng cán bộ làm công tác chữa cháy	Người	19	Vừa làm CNCH, vừa làm chữa cháy.
10.2.1.6	Số lượng cán bộ làm công tác CNCH	Người	19	Vừa làm chữa cháy, vừa làm CNCH
10.2.1.7	Số lái xe, lái tàu chữa cháy	Người	19	
10.2.1.8	Số lượng cán bộ làm công tác khác (tham mưu, hậu cần...)	Người	16	
10.2.2	Quân số của Công an cấp huyện làm công tác PCCC và CNCH			
10.2.2.1	Biên chế chính thức <sup>6</sup>	Người	135	
10.2.2.2	Chiến sĩ nghĩa vụ	Người	91	
10.2.2.3	Số lượng cán bộ làm công tác kiểm tra an toàn PCCC	Người	50	Kiểm nhiệm
10.2.2.4	Số lượng cán bộ làm công tác chữa cháy	Người	157	Vừa làm CNCH, vừa làm chữa cháy.

<sup>5</sup> Số biên chế hiện đang công tác (không bao gồm số nghỉ chờ hưởng chế độ hưu trí)

<sup>6</sup> Số biên chế hiện đang công tác (không bao gồm số nghỉ chờ hưởng chế độ hưu trí)



STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
10.2.2.5	Số lượng cán bộ làm công tác CNCH	Người	157	Vừa làm chữa cháy, vừa làm CNCH
10.2.2.6	Số lái xe, lái tàu chữa cháy	Người	09	
10.2.2.7	Số lượng cán bộ làm công tác khác (tham mưu, hậu cần....)	Người	10	
<b>11</b>	<b>Công tác đầu tư cho PCCC và CNCH</b>			
11.1	Số dự án đã triển khai	Dự án	02	- Xây dựng Trụ sở Đội CC và CNCH kv U Minh Thượng - Xây dựng Trụ sở Đội CC phường Vĩnh Quang
11.2	Kinh phí đầu tư cho công tác PCCC			
11.2.1	<i>Nguồn Trung ương</i>			
11.2.1.1	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện	Triệu đồng	0	
11.2.1.2	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại	Triệu đồng	0	
11.2.1.3	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác	Triệu đồng	298,5844 16	- 175,298 (Kinh phí tham dự vòng chung kết hội thi thể thao nghiệp vụ CC và CNCH tại Đà Nẵng - 123,2864 16 (kinh phí tổ chức tập huấn về

11/2/2016  
 11/2/2016  
 11/2/2016

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
				quản lý nhà nước đối với PCCC và CNCH cho Công an cấp xã)
11.2.2	<i>Nguồn địa phương</i>			
11.2.2.1	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện	Triệu đồng	800	- 500 (Tiền mua sắm thiết bị, phương tiện cấp bách phục vụ PCCC rừng; - 300 tiền mua sắm tài sản phục vụ công tác CC và CNCH năm 2021
11.2.2.2	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại	Triệu đồng	30.500	- 12.500 (xây dựng trụ sở Đội CC và CNCH kv U Minh Thượng); - 18.000 (xây dựng trụ sở Đội CC phường Vĩnh Quang).
11.2.2.3	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác	Triệu đồng	492,725	- 258,225 (kinh phí các lớp

STT	DANH MỤC THỐNG KÊ	Đơn vị tính	Số liệu	Ghi chú
				tập huấn); - 99,8 kinh phí tổ chức chung kết Hội thao kỹ thuật CC và CNCH năm 2020; - 134,7 (Kinh phí sửa chữa phương tiện trang bị CC, CNCH.
11.2.3	<i>Nguồn khác</i>			
11.2.3.1	Kinh phí đầu tư trang bị phương tiện	Triệu đồng	0	
11.2.3.2	Kinh phí xây dựng trụ sở, doanh trại	Triệu đồng	0	
11.2.3.3	Kinh phí đầu tư cho hoạt động khác	Triệu đồng	0	
12	<b>Công tác nghiên cứu và ứng dụng khoa học PCCC</b>			
12.1	Số lượng đề tài NCKH cấp Nhà nước đã được phê duyệt	Đề tài	0	
12.2	Số lượng đề tài NCKH cấp Bộ đã được phê duyệt	Đề tài	0	
12.2	Số lượng đề tài NCKH cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được phê duyệt	Đề tài	0	

